TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G TỈNH TIỀN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HS-ST
Ngày 27-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Trinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Bình Thủy và bà Huỳnh Thị Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Mỹ Ngọc – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện G.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Phong – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 177/2022/QĐST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc L, sinh năm 1989, tại huyện G, tỉnh Tiền Giang. Nơi cư trú: Ấp X, xã K, huyện G, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không có; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn C, sinh năm A và bà Nguyễn Thị H, sinh năm A; Vợ tên Trần Thị Ngọc H, sinh năm A, con 01 đứa tên Nguyễn Trần Yến V, sinh năm A; Tiền án không có, tiền sự không có; Bị bắt, tạm giữ ngày 07/10/2021. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* Bị hại: Nguyễn Sáu N, sinh năm: A (Có mặt)
Địa chỉ: Ấp X, xã K, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ ngày 06/10/2021, bị cáo Nguyễn Quốc L thức dậy thì nhìn thấy ông Nguyễn Sáu N (Cậu ruột bị cáo L) đi ra khỏi nhà để đi vệ sinh phía sau nhà bị cáo L nên bị cáo lén mở cửa trước (cửa đóng nhưng không khóa) để vào nhà ông N lấy trộm trứng trong tủ lạnh trước phòng ngủ. Do không không có trứng nên vô tình quơ tay trúng cái áo sơ mi mà ông N treo trước cửa phòng ngủ thì thấy có vật gì trong túi áo nên bị cáo L đưa tay lấy. Sau đó, bị cáo L lấy thêm một bao nylon, 01 sợi dây thun trên đầu tủ lạnh, rồi tiếp tục đi lên nhà trên xé 01 tờ giấy lịch rồi đi ra ngoài đóng cửa lại như ban đầu. Sau đó, bị cáo L kiểm tra vật vừa lấy được thì biết là tiền khoảng 20 tờ mệnh giá 500.000 đồng, bị cáo L dùng giấy lịch gói tiền vừa trộm được lại, bỏ vào bao nylon, để gói tiền vừa trộm được vào một đoạn ống nước nhựa rồi giấu trong bụi cây cập mé kênh nhà của ông N.

Vật chứng thu giữ gồm có: - Tiền Việt Nam 10.500.000 đồng; 01 đoạn ống nhựa PVC màu xám dài 49,5cm, dày 0,3 cm, đường kính đầu thứ nhất 3,5cm, đường kính đầu thứ hai 4,2cm; 01 bao nylon màu trắng đã qua sử dụng; 01 tờ giấy lịch ghi ngày 26/8 âm lịch; 01 đoạn dây kẽm đã qua sử dụng.

Tại cáo trạng số 01/CT-VKS-GCĐ ngày 16/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, không có ý kiến tranh luận gì khác.

- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện G vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc L phạm tội "Trộm cắp tài sản";

+ Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo L từ 06 (Sáu) tháng đến 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/10/2021.

+ Về Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 đoạn ống nhựa PVC màu xám dài 49,5cm, dày 0,3 cm, đường kính đầu thứ nhất 3,5cm, đường kính đầu thứ hai 4,2cm; 01 bao nylon màu trắng đã qua sử dụng; 01 tờ giấy lịch ghi ngày 26/8 âm lịch; 01 đoạn dây kẽm đã qua sử dụng.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Sáu N đã nhận lại tài sản bị trộm, không có yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

+ Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

* Lời nói sau cùng: Bị cáo xin lỗi bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét các quyết định tố tụng và hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại đối với các quyết định tố tụng và hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định tố tụng và hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Xét về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận khoảng 03 giờ ngày 06/10/2021 bị cáo có hành vi lén lút vào nhà của cậu ruột là ông N để trộm cắp tài sản với số tiền là 10.500.000 đồng với mục đích chuẩn bị cho vợ đi sinh con. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi phạm tội của bị cáo đã có đủ dấu hiệu cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Bị cáo Nguyễn Quốc L có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì bị cáo lười lao động nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác một cách bất hợp pháp. Về nhân thân bị cáo đã bị nghiện ma túy từ năm 2020 và lần sử dụng gần nhất trước khi có hành vi trộm cắp là khoảng tháng 9 năm 2021. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác, làm ảnh hưởng đến trật tự công cộng, làm mất an ninh xã hội, gây tâm lý hoang mang trong toàn dân. Cho nên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc mới đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm trong toàn xã hội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015

(Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Cho nên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Xét về vật chứng: Hội đồng xét xử nhận thấy 01 đoạn ống nhựa PVC màu xám dài 49,5cm, dày 0,3 cm, đường kính đầu thứ nhất 3,5cm, đường kính đầu thứ hai 4,2cm; 01 bao nylon màu trắng đã qua sử dụng; 01 tờ giấy lịch ghi ngày 26/8 âm lịch; 01 đoạn dây kẽm đã qua sử dụng là vật không giá trị sử dụng nên áp dụng quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, cần tịch thu và tiêu hủy.

[7] Xét về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Sáu N sau khi nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Xét về án phí: Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo phải nộp án phí là phù hợp với quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[9] Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện G là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1**. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc L phạm tội "Trộm cắp tài sản"**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc L 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 07/10/2021.

2. Về Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy 01 đoạn ống nhựa PVC màu xám dài 49,5cm, dày 0,3 cm, đường kính đầu thứ nhất 3,5cm, đường kính đầu thứ hai 4,2cm; 01 bao nylon màu trắng đã qua sử dụng; 01 tờ giấy lịch ghi ngày 26/8 âm lịch; 01 đoạn dây kẽm đã qua sử dụng.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Quốc L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện G;
- Chi cục THA.DS huyện G;
- Cơ quan THA.HS huyện G;
- Bị cáo; Bị hại;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ, AV.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Diễm Trinh